

Tập đọc

Tuần 2 Tiết 4: Truyện cổ nước mình

I. MỤC TIÊU:

1. Đọc lưu loát toàn bài, tốc độ đọc vừa phải (75 tiếng/1phút), ngắt nghỉ hơi đúng, phù hợp với âm điệu, vần nhịp của từng câu thơ lục bát.

HSK: Đọc bài với giọng tự hào, trầm lắng.

2. HSK: Hiểu ý nghĩa của bài thơ: Ca ngợi kho tàng truyện cổ của đất nước. Đó là những câu chuyện vừa nhân hậu, vừa thông minh, chứa đựng kinh nghiệm sống quý báu của cha ông.

3. HTL bài thơ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Tranh ảnh minh họa như SGK.

HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ổn định tổ chức: Cho học sinh hát

2. Kiểm tra bài cũ:

- 3 H đọc nối tiếp bài "Đế Mèn bênh vực kẻ yếu".

- Sau khi học xong bài "Đế Mèn bênh vực kẻ yếu" em nhớ nhất những hình ảnh nào về Đế Mèn? Vì sao?

3. Bài mới:

a. Luyện đọc

- Hs đọc nối tiếp nhau 2 lần:

+ Lần 1: Đọc kết hợp sửa phát âm.

+ Lần 2: Đọc kết hợp giải nghĩa từ.

- GV đọc bài.

b. Tìm hiểu bài:

- Vì sao tác giả lại yêu truyện cổ nước nhà?

- Từ ngữ nào thể hiện rõ điều đó.

- Em hiểu thế nào là : độ lượng, đa tình, đa mang.

- Truyện cổ còn truyền cho đời sau nhiều lời răn dạy quý báu những từ ngữ nào nói lên điều đó.

- Bài thơ gợi cho em nhớ đến những truyện cổ nào? Nêu ý nghĩa của 2

- 5 Hs đọc mỗi Hs đọc 1 đoạn.

- H luyện đọc theo cặp.

- 1 Hs đọc cả bài.

- Vì truyện cổ nước mình rất nhân hậu, ý nghĩa sâu xa.

- Vì truyện cổ giúp ta nhận ra những phẩm chất quý báu của ông cha.

- Công bằng, thông minh, độ lượng, đa tình, đa mang.

- HS đọc chú giải.

- Nhân hậu, ở hiền, chăm làm, tự tin.

- Tấm Cám, Đẽo cày giữa đường.

truyện?

- Tìm thêm những truyện cổ khác thể hiện sự nhân hậu của người Việt Nam.
- Hai dòng thơ cuối bài ý nói gì?

? Nêu ý chính?

c. Hướng dẫn cách đọc diễn cảm và HTL

- Gọi Hs đọc bài
- Gv nhận xét cách đọc của Hs:
- Gv hướng dẫn Hs đọc diễn cảm 1 đoạn thơ.
- Gv đọc mẫu:

- Cho Hs đọc thuộc lòng:

- Gv nhận xét - đánh giá

4. Củng cố - dặn dò:

- Nhắc lại nội dung bài.
- Nhận xét giờ học. Về nhà học thuộc lòng bài thơ.

- Sự tích hồ Ba Bể, Sọ Dừa, Sự tích da hấu, Trầu cau, Thạch Sanh, Nàng tiên ốc

- Truyện cổ chính là lời răn dạy của cha ông đối với đời sau. Qua những câu chuyện cổ cha ông dạy con cháu sống nhân hậu, độ lượng, công bằng, chăm chỉ...

* ý chính : Ca ngợi kho tàng truyện cổ của đất nước. Đó là những câu chuyện vừa nhân hậu, vừa thông minh, chứa đựng kinh nghiệm sống quý báu của cha ông.

- 3 Hs đọc nối tiếp nhau.

- 1 Hs đọc đoạn thơ.
- HS luyện đọc diễn cảm theo cặp.
- 1 vài Hs thi đọc diễn cảm trước lớp.
- Lớp đọc nhẩm :
- CN, nhóm, thi đọc tiếp sức.
- Hs thi đọc từng đoạn, cả bài.

Toán

Tuần 2 Tiết 8: Hàng và lớp

I. MỤC TIÊU:

Giúp Hs nhận biết được:

- Lớp đơn vị gồm 3 hàng: Hàng đv, hàng chục, hàng trăm.
- Lớp nghìn gồm 3 hàng: Hàng nghìn, hàng chục nghìn, hàng trăm nghìn .
- Vị trí của từng chữ số theo hàng và lớp.
- Giá trị của từng chữ số theo vị trí của chữ số đó ở từng hàng, từng lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Kẻ sẵn phân đầu bài học.

HS: Vở toán, bảng con

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. **Ổn định tổ chức:** Cho học sinh hát
2. **Kiểm tra bài cũ:**

- Nêu mối quan hệ giữa đơn vị hai hàng liền kề.
- Nêu miệng bài số 4.

3. Bài mới:

a. Giới thiệu lớp đơn vị và lớp nghìn:

- Nêu tên các hàng đã học theo thứ tự từ nhỏ đến lớn
- Gv giới thiệu 3 hàng: đơn vị, chục, trăm hợp thành lớp đơn vị; hàng nghìn, chục nghìn, trăm nghìn, hợp thành lớp nghìn.
- Gv ghi số : 321 vào cột số
- Cho Hs đọc và nêu số 321 thuộc lớp nào?
- Gv hướng dẫn tương tự với các số: 654000 ; 654321
- Gv nhắc Hs khi viết vào cột ghi hàng nên viết từ phải sang trái.

b. Luyện tập:

Bài 1:

- Cho Hs nêu yêu cầu của bài
- Gv đánh giá

Bài 2:

- Gv ghi lên bảng
- Hs làm vào vở
- Hs trình bày miệng.
- Lớp nhận xét - bổ sung
- Hs nêu tiếp sức lần lượt các chữ số theo từng hàng tương ứng.
- 46307: Chữ số 3 thuộc hàng trăm lớp đơn vị.
- 56032: Chữ số 3 thuộc hàng chục lớp đơn vị.
- 123517: Chữ số 3 thuộc hàng nghìn của lớp nghìn.
- 305804: Chữ số 3 thuộc hàng trăm nghìn của lớp nghìn.
- 960783: Chữ số 3 thuộc hàng đơn vị của lớp đơn vị
- Chữ số đó thuộc hàng nào.

- Muốn biết giá trị của chữ số trong 1 số ta phải biết gì?

Bài 3:- Viết mỗi số sau thành tổng.

503 060

83 760

176 091

- Gv đánh giá

- Hs làm vào vở.
- $503\ 060 = 500\ 000 + 3\ 000 + 60$
- $83\ 760 = 80\ 000 + 3000 + 700 + 60$
- $176\ 091 = 100\ 000 + 70\ 000 + 6000 + 90 + 1$
- Hs trình bày miệng.

- Bài 4: Viết số, biết số đó gồm:
- 5 trăm nghìn, 7 trăm, 3 chục, 5 đ. vị.
 - 3 trăm nghìn, 4trăm và 2 đơn vị.
 - 2 trăm nghìn, 4 nghìn và 6 chục.
 - 8 chục nghìn và 2 đơn vị

Bài số 5:

Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

- Lớp nghìn của số 603786 gồm →
- Lớp đơn vị của số 603785 →
- Lớp đơn vị của số 532 004 gồm →
- Bao nhiêu hàng thành 1 lớp?
- Lớp nghìn có mấy hàng là những hàng nào? Lớp đơn vị có mấy hàng là những hàng nào?

- Hs làm bảng con.
 $500\ 000 + 700 + 30 + 5 = 500\ 735$
 $300\ 000 + 400 + 2 = 300\ 402$
 $200\ 000 + 4\ 000 + 60 = 204\ 060$
 $80\ 000 + 2 = 80\ 002$

- Lớp nghìn gồm các chữ số: 6, 0, 3
- Gồm các chữ số: 7, 8, 5
- Gồm các chữ số: 0, 0, 4
- 3 hàng thành 1lớp.
- Lớp nghìn có 3 hàng: Trăm nghìn, chục nghìn, nghìn.
- Lớp đơn vị có 3 hàng: Trăm, chục, đơn vị

4. Củng cố - dặn dò:

- Gv hệ thống bài.
- Nhận xét giờ học.

Địa lí

Tuần 2 Tiết 2: Dãy Hoàng Liên Sơn

I. MỤC TIÊU:

Học xong bài này HS biết:

- Nêu được một số đặc điểm tiêu biểu về địa hình, khí hậu của dãy Hoàng Liên Sơn:
 - + Dãy núi cao và đồ sộ nhất Việt Nam: có nhiều đỉnh nhọn, sườn núi dốc, thung lũng thường hẹp và sâu.
 - + Khí hậu ở những nơi cao lạnh quanh năm
- HSK: Chỉ vị trí của dãy núi Hoàng Liên Sơn trên lược đồ (bản đồ) địa lý tự nhiên Việt Nam .
- Trình bày một số đặc điểm của dãy núi Hoàng Liên Sơn (Vị trí địa lí, địa hình, khí hậu)
- Sử dụng bảng số liệu để nêu đặc điểm khí hậu ở mức độ đơn giản: dựa vào bảng số liệu cho sẵn để nhận xét về nhiệt độ của Sa Pa vào tháng 1 và tháng 7

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: - Bản đồ (lược đồ) địa lý Việt Nam.

- Tranh ảnh về dãy núi Hoàng Liên Sơn và đỉnh núi Phan-xi-păng

HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. **Ổn định tổ chức:** Cho học sinh hát

2. **Kiểm tra bài cũ:**

- Nêu một số yếu tố của bản đồ.

3. **Bài mới:**

Hoạt động 1: Hoàng Liên Sơn - Dãy núi cao nhất và đồ sộ nhất của Việt Nam.

* Mục tiêu: Hs nắm được vị trí và đặc điểm của dãy Hoàng Liên Sơn trên lược đồ (bản đồ) địa lý tự nhiên Việt Nam

- Nêu được một số đặc điểm tiêu biểu về địa hình của dãy Hoàng Liên Sơn

* Cách tiến hành:

+ Cho Hs quan sát lược đồ

- Gv chỉ cho Hs vị trí của dãy núi Hoàng Liên Sơn

- Kể tên những dãy núi chính ở phía bắc của nước ta.

? Trong các dãy núi dãy núi nào dài nhất.

- Dãy Hoàng Liên Sơn nằm ở phía nào của sông Hồng và sông Đà?

- Dãy Hoàng Liên Sơn dài bao nhiêu Km, rộng bao nhiêu Km?

- Đỉnh núi và sườn núi, thung lũng của dãy núi Hoàng Liên Sơn này ntn?

* Kết luận: Nêu đặc điểm của dãy Hoàng Liên Sơn?

- Cho Hs chỉ dãy Hoàng Liên Sơn trên bản đồ.

- Cho Hs quan sát hình 2 SGK

- Chỉ đỉnh núi Phan-xi-păng trên hình 1 nêu độ cao của nó.

- Gv nhận xét, đánh giá :

Hoạt động 2: Khí hậu lạnh quanh năm

* Mục tiêu:

- Hs nêu những đặc điểm tiêu biểu của khí hậu ở những nơi cao Hoàng Liên Sơn

- Sử dụng bảng số liệu để nêu đặc điểm khí hậu ở mức độ đơn giản: dựa vào bảng số liệu cho sẵn để nhận xét về nhiệt độ của Sa Pa vào tháng 1 và tháng 7

* Cách tiến hành:

- Gọi 1 Hs đọc bài.

- Khí hậu ở những nơi cao Hoàng Liên Sơn như thế nào? ở độ cao khác nhau thì dãy Hoàng Liên Sơn có đặc điểm gì?

- Cho Hs chỉ vị trí Sa Pa

- Hs quan sát lược đồ.

- Hs dựa vào kí hiệu tìm vị trí của dãy núi HLS ở hình 1-SGK.

- Dãy Hoàng Liên Sơn, dãy sông Gâm, Ngân sơn, Bắc Sơn, Đông Triều.

- Dãy Hoàng Liên Sơn

- Nằm ở giữa sông Hồng và sông Đà.

- Dài khoảng 180 Km, rộng gần 30 Km

- Đỉnh nhọn, sườn rất dốc, thung lũng hẹp và sâu.

+ Dãy núi cao và đồ sộ nhất Việt Nam: có nhiều đỉnh nhọn, sườn núi dốc, thung lũng thường hẹp và sâu□.

- Nhiều học sinh nhắc lại.

- Hs vừa chỉ vừa mô tả đặc điểm của dãy Hoàng Liên Sơn .

- Hs thực hiện

- Hs đọc mục 2- lớp đọc thầm.

- Lạnh quanh năm nhất là về mùa đông.

-Hs nêu□

- Hs chỉ trên lược đồ.